

DANH SÁCH THÍ SINH THI B1 OESD

Môn thi: **Nói B1**

Phòng tập trung: 712 nhà C tầng 7

Thời gian thi: sáng ngày 02 tháng 11 năm 2019

Nr.	SBD	Titel Vorname	Familien name	Geschlecht	Geburts-Ort	Geburts-Land	Geburts-Datum	Giờ thi nói	Ký tên	Nr.
1	ZB1- MA01	Duc Minh	Bui	männlich	Hanoi	Vietnam	06.12.1998	7h30		1
2	ZB1- MA02	Thi Anh Dao	Bui	weiblich	Quang Ninh	Vietnam	24.09.1997			2
3	ZB1- MA03	Thi Hien	Bui	weiblich	Thai Binh	Vietnam	22.08.1997	7h30		3
4	ZB1- MA04	Thi Mai Linh	Bui	weiblich	Hai Duong	Vietnam	31.01.2000			4
5	ZB1- MA05	Thi Quynh Linh	Bui	weiblich	Hanoi	Vietnam	13.10.1991	7h30		5
6	ZB1- MA06	Thi Thanh	Bui	weiblich	Hai Phong	Vietnam	26.10.1999			6
7	ZB1- MA07	Tien Hung	Bui	männlich	Hai Phong	Vietnam	18.04.2000	7h30		7
8	ZB1- MA08	Van Tho	Bui	männlich	Hai Duong	Vietnam	06.01.2000			8
9	ZB1- MA09	Thi Kim Hue	Cap	weiblich	Hung Yen	Vietnam	13.09.1995	7h45		9
10	ZB1- MA10	Thi Hoai	Chu	weiblich	Ha Nam	Vietnam	07.04.2000			10
11	ZB1- MA11	Viet Hoa	Chu	weiblich	Hanoi	Vietnam	02.06.1995	7h45		11
12	ZB1- MA12	Minh Tuan	Dang	männlich	Thanh Hoa	Vietnam	31.12.1996			12
13	ZB1- MA13	Ngoc Anh	Dang	männlich	Quang Ninh	Vietnam	26.11.2000	7h45		13
14	ZB1- MA14	Thi Nhung	Dang	weiblich	Hanoi	Vietnam	19.06.1998			14
15	ZB1- MA15	Thi Thuong	Pham	weiblich	Ninh Binh	Vietnam	30.08.2000	7h45		15
16	ZB1- MA16	Thi Minh Thuy	Dao	weiblich	Thai Binh	Vietnam	21.11.1998			16
17	ZB1- MA17	Xuan Thuan	Dao	männlich	Hai Phong	Vietnam	06.10.1989	8h00		17
18	ZB1- MA18	Thuy Vy	Dau	weiblich	Nghe An	Vietnam	20.07.1998			18
19	ZB1- MA19	Duc Toan	Dinh	männlich	Hai Duong	Vietnam	01.01.1992	8h00		19
20	ZB1- MA20	Hoang Anh	Dinh	männlich	Hanoi	Vietnam	07.11.2001			20
21	ZB1- MA21	Hong Quan	Pham	männlich	Hanoi	Vietnam	25.06.1996	8h00		21
22	ZB1- MA22	Thi Hoa	Dinh	weiblich	Bac Ninh	Vietnam	08.09.1998			22
23	ZB1- MA23	Thi Hong Ngat	Dinh	weiblich	Hanoi	Vietnam	30.09.1999	8h00		23
24	ZB1- MA24	Thi Thuy Linh	Dinh	weiblich	Nam Dinh	Vietnam	27.10.1994			24
25	ZB1- MA25	Kim Ngoc	Do	weiblich	Ninh Binh	Vietnam	30.04.1997	8h15		25
26	ZB1- MA26	Son Truong	Do	männlich	Hai Phong	Vietnam	03.08.1997			26
27	ZB1- MA27	Thi Thanh	Do	weiblich	Bac Ninh	Vietnam	08.11.2000	8h15		27
28	ZB1- MA28	Hai Ha	Doan	weiblich	Hai Phong	Vietnam	14.12.1999			28
29	ZB1- MA29	Thi Thu Huong	Doan	weiblich	Thai Binh	Vietnam	21.07.1995	8h15		29
30	ZB1- MA30	Ngan Giang	Duong	weiblich	Hanoi	Vietnam	03.02.1999			30
31	ZB1- MA31	Quang Truong	Duong	männlich	Vinh Phuc	Vietnam	18.10.1999	8h15		31

32	ZB1- MA32	Tien Hoang	Duong	männlich	Hanoi	Vietnam	21.03.1998	8h30		32
33	ZB1- MA33	Van Khai	Ha	männlich	Quang Binh	Vietnam	23.10.1997	8h30		33
34	ZB1- MA34	Ngan Giang	Ho	weiblich	Phu Tho	Vietnam	11.08.2000	8h30		34
35	ZB1- MA35	Thich Tang	Ho	männlich	Nghe An	Vietnam	15.10.2000	8h30		35
36	ZB1- MA36	Anh Quan	Hoang	männlich	Hanoi	Vietnam	09.07.2000	8h30		36
37	ZB1- MA37	Minh Ngoc	Hoang	männlich	Hanoi	Vietnam	01.12.1992	8h30		37
38	ZB1- MA38	Tuan Loc	Hoang	männlich	Hoa Binh	Vietnam	20.11.1995	8h30		38
39	ZB1- MA39	Thi Duyen	La	weiblich	Thanh Hoa	Vietnam	13.08.2000	8h30		39
40	ZB1- MA40	Thi Tuyet Kha	Pham	weiblich	Kien Giang	Vietnam	05.07.1997	8h30		40
41	ZB1- MA41	Thi Nga	La	weiblich	Thanh Hoa	Vietnam	13.08.2000	8h45		41
42	ZB1- MA42	Huu Thao	Nguyen	männlich	Nghe An	Vietnam	03.08.1999	8h45		42
43	ZB1- MA43	Truong Minh	Lai	männlich	Hanoi	Vietnam	08.06.1998	8h45		43
44	ZB1- MA44	Thi Khanh Huyen	Lanh	weiblich	lang Son	Vietnam	01.06.2000	8h45		44
45	ZB1- MA45	Huong Giang	Le	weiblich	Hanoi	Vietnam	12.08.1997	8h45		45
46	ZB1- MA46	Khac Hieu	Le	männlich	Thai Binh	Vietnam	08.08.2000	8h45		46
47	ZB1- MA47	Minh Thu	Le	weiblich	Hai Phong	Vietnam	05.11.2000	8h45		47
48	ZB1- MA48	Phuc Hung	Le	männlich	Thanh Hoa	Vietnam	23.03.1995	8h45		48
49	ZB1- MA49	Phuong Thao	Le	weiblich	Hanoi	Vietnam	29.05.2000	9h00		49
50	ZB1- MA50	Quoc Anh	Le	männlich	Quang Binh	Vietnam	21.06.1997	9h00		50
51	ZB1- MA51	Quynh Trang	Le	weiblich	Hai Duong	Vietnam	17.07.1999	9h00		51
52	ZB1- MA52	Thi Kieu Oanh	Le	weiblich	Quang Binh	Vietnam	16.04.1995	9h00		52
53	ZB1- MA53	Thi Duyen	Le	weiblich	Thai Binh	Vietnam	24.03.2000	9h00		53
54	ZB1- MA54	Thi Hanh Chinh	Le	weiblich	Hanoi	Vietnam	01.09.2000	9h00		54
55	ZB1- MA55	Thi Hoai Phuong	Le	weiblich	Thai Nguyen	Vietnam	11.07.1998	9h00		55
56	ZB1- MA56	Thi Kim Anh	Le	weiblich	Hai Duong	Vietnam	04.08.1990	9h00		56
57	ZB1- MA57	Thi Oanh	Le	weiblich	Ha Tinh	Vietnam	01.08.1993	9h15		57
58	ZB1- MA58	Thi Thuong Thuong	Le	weiblich	Nghe An	Vietnam	01.08.2000	9h15		58
59	ZB1- MA59	Xuan Duy	Le	männlich	Hai Phong	Vietnam	21.07.1999	9h15		59
60	ZB1- MA60	Linh Chi	Luong	weiblich	Thai Nguyen	Vietnam	21.10.1999	9h15		60
61	ZB1- MA61	Thu Uyen	Mai	weiblich	Thai Binh	Vietnam	11.07.1997	9h15		61
62	ZB1- MA62	Thuy Linh	Nghiem	weiblich	Bac Ninh	Vietnam	19.12.1996	9h15		62
63	ZB1- MA63	Dan Phuong	Ngo	weiblich	Thai Binh	Vietnam	29.09.2000	9h15		63
64	ZB1- MA64	Duc Cuong	Ngo	männlich	Hai Duong	Vietnam	03.11.2000	9h15		64

Tổng danh sách: 64

Dự thi:

Bỏ thi:

Tổng Bài thi

Chú ý: Khi đi thi thí sinh chỉ cần mang theo hộ chiếu (bản gốc hoặc bản phô tô có công chứng) và thẻ dự thi có dán ảnh và đóng dấu (nếu không có giấy tờ trên sẽ không được tham dự kỳ thi). Hội đồng thi sẽ phát bút và nháp cho thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH THI B1 OESD

Môn thi: **Nói B1**

Phòng tập trung: 712 nhà C tầng 7

Thời gian thi: chiều ngày 02 tháng 11 năm 2019

Nr.	SBD	Titel Vorname	Familienname	Geschlecht	Geburts-Ort	Geburts-Land	Geburts-Datum	Giờ thi nói	Ký tên	Nr.
1	ZB1- MA65	Ba Hoan	Nguyen	männlich	Ha Tinh	Vietnam	04.11.2000	12h45		1
2	ZB1- MA66	Ba Manh	Nguyen	männlich	Thai Binh	Vietnam	02.07.1995			2
3	ZB1- MA67	Dang Khanh	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	23.09.1997	12h45		3
4	ZB1- MA68	Danh Y	Nguyen	männlich	Quang Binh	Vietnam	24.11.1997			4
5	ZB1- MA69	Dinh Quan	Nguyen	männlich	Hai Duong	Vietnam	16.05.2000	12h45		5
6	ZB1- MA70	Duc Sinh	Nguyen	männlich	Hung Yen	Vietnam	01.12.2000			6
7	ZB1- MA71	Duc Thanh	Nguyen	männlich	Hai Duong	Vietnam	01.07.1999	12h45		7
8	ZB1- MA72	Duy Lap	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	22.05.1996			8
9	ZB1- MA73	Ha Khanh Uyen	Nguyen	weiblich	P. Ho Chi Minh	Vietnam	17.11.2000	12h45		9
10	ZB1- MA74	Hong Giang	Nguyen	weiblich	Nam Dinh	Vietnam	03.07.2000			10
11	ZB1- MA75	Hong Phuong	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	26.10.1998	13h00		11
12	ZB1- MA76	Huy Thong	Nguyen	männlich	Quang Ninh	Vietnam	04.12.1996			12
13	ZB1- MA77	Huyen Trang	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	01.01.1998	13h00		13
14	ZB1- MA78	Khac Thinh	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	06.11.1989			14
15	ZB1- MA79	Kim Phuong	Nguyen	weiblich	Nam Dinh	Vietnam	05.10.1998	13h00		15
16	ZB1- MA80	Le Khanh Vy	Nguyen	weiblich	Hai Phong	Vietnam	30.09.1997			16
17	ZB1- MA81	Minh Nhat	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	15.02.1998	13h00		17
18	ZB1- MA82	Minh Phuong	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	01.09.2000			18
19	ZB1- MA83	Nam Khanh	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	03.02.1992	13h00		19
20	ZB1- MA84	Ngoc Phat	Nguyen	männlich	Thai Binh	Vietnam	22.12.1997			20
21	ZB1- MA85	Pham Tu Anh	Nguyen	weiblich	Lauchhammer	Deutschland	23.10.1996	13h15		21
22	ZB1- MA86	Phuong Anh	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	11.05.2000			22
23	ZB1- MA87	Quang Huy	Nguyen	männlich	Ha Tinh	Vietnam	10.11.2000	13h15		23
24	ZB1- MA88	Thai Quang	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	21.10.1993			24
25	ZB1- MA89	Thanh Ngoc	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	18.12.2000	13h15		25
26	ZB1- MA90	Thi Hai Yen	Nguyen	weiblich	Phu Tho	Vietnam	12.08.2000			26
27	ZB1- MA91	Thi Hoai Linh	Nguyen	weiblich	Hai Duong	Vietnam	05.06.1999	13h15		27
28	ZB1- MA92	Thi Huyen	Nguyen	weiblich	Bac Giang	Vietnam	04.07.1996			28
29	ZB1- MA93	Thi Khanh Linh	Nguyen	weiblich	Hung Yen	Vietnam	19.01.2000	13h15		29
30	ZB1- MA94	Thi Lan	Nguyen	weiblich	Thanh Hoa	Vietnam	24.10.2000			30
31	ZB1- MA95	Thi Lan Anh	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	16.04.2000	13h30		31
32	ZB1- MA96	Thi Linh	Nguyen	weiblich	Thai Binh	Vietnam	09.03.1993			32
33	ZB1- MA97	Thi Loan	Hoang	weiblich	Thai Binh	Vietnam	20.10.1999	13h30		33
34	ZB1- MA98	Thi Minh Hoat	Nguyen	weiblich	Vinh Phuc	Vietnam	24.08.2000			34
35	ZB1- MA99	Thi Ngoc Linh	Nguyen	weiblich	Hai Duong	Vietnam	10.12.2000	13h30		35
36	ZB1- MA100	Thi Thu Ha	Nguyen	weiblich	Hai Phong	Vietnam	26.05.1996			36
37	ZB1- MA101	Thi Thu Thao	Nguyen	weiblich	Quang Ninh	Vietnam	31.07.1997	13h30		37
38	ZB1- MA102	Thi Thuy An	Nguyen	weiblich	Ha Nam	Vietnam	10.04.2000			38
39	ZB1- MA103	Thi Thuy Duong	Nguyen	weiblich	Quang Binh	Vietnam	12.09.1999	13h30		39
40	ZB1- MA104	Thi Thuy Trang	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	28.08.1997			40
41	ZB1- MA105	Thi Tu Anh	Nguyen	weiblich	Bac Giang	Vietnam	20.10.2000	13h45		41
42	ZB1- MA106	Thi Tuyen Hoa	Nguyen	weiblich	Kien Giang	Vietnam	05.07.1997			42
43	ZB1- MA107	Thu Hien	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	02.02.2000	13h45		43
44	ZB1- MA108	Thu Nga	Nguyen	weiblich	Bac Ninh	Vietnam	25.03.1995			44
45	ZB1- MA109	Tien Dung	Nguyen	männlich	Nghe An	Vietnam	04.08.1995	13h45		45
46	ZB1- MA110	Trong Hoang	Nguyen	männlich	Nghe An	Vietnam	08.07.1999			46

47	ZB1- MA111	Truong Giang	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	05.06.1999	13h45		47
48	ZB1- MA112	Tu Uyen	Nguyen	weiblich	Hanoi	Vietnam	08.08.2000			48
49	ZB1- MA113	Tuan Anh	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	17.04.1995	13h45		49
50	ZB1- MA114	Van Dong	Nguyen	männlich	Hanoi	Vietnam	21.05.1995			50
51	ZB1- MA115	Van Ha	Nguyen	männlich	Thanh Hoa	Vietnam	24.12.1994	14h00		51
52	ZB1- MA116	Van Kien	Nguyen	männlich	Nghe An	Vietnam	09.11.2000			52
53	ZB1- MA117	Van Truong	Nguyen	männlich	Hai Phong	Vietnam	30.09.1999	14h00		53
54	ZB1- MA118	Viet Tien	Nguyen	männlich	Ninh Binh	Vietnam	30.01.2000			54
55	ZB1- MA119	Bich Ngoc	Pham	weiblich	Phu Tho	Vietnam	08.02.2000	14h00		55
56	ZB1- MA120	Duy Kien	Pham	männlich	Hai Duong	Vietnam	07.11.1996			56
57	ZB1- MA121	Ngoc Hieu	Pham	männlich	Quang Binh	Vietnam	30.09.2000	14h00		57
58	ZB1- MA122	Nhat Phong	Pham	männlich	Koehten	Deutschlan	31.01.2000			58
59	ZB1- MA123	Quoc Khanh	Pham	männlich	Hung Yen	Vietnam	19.05.2000	14h00		59
60	ZB1- MA124	Thi Huyen	Pham	weiblich	Hai Duong	Vietnam	04.06.2000			60
61	ZB1- MA125	Thi Le Dung	Pham	weiblich	Ha Nam	Vietnam	11.11.1996	14h15		61
62	ZB1- MA126	Thi Minh Tam	Pham	weiblich	Hanoi	Vietnam	29.06.2000			62
63	ZB1- MA127	Thi Thu Thuy	Pham	weiblich	Nam Dinh	Vietnam	26.04.2000	14h15		63
64	ZB1- MA128	Thi Trang	Pham	weiblich	Nam Dinh	Vietnam	10.12.2000			64
65	ZB1- MA129	Thu Uyen	Pham	weiblich	Thai Binh	Vietnam	17.08.2000	14h15		65
66	ZB1- MA130	Thuy Duong	Phan	weiblich	Hai Phong	Vietnam	22.01.1999			66
67	ZB1- MA131	Huu Viet Anh	Ta	männlich	Hanoi	Vietnam	30.03.1997	14h15		67
68	ZB1- MA132	Tran Ngoc Anh	Thai	weiblich	Nghe An	Vietnam	11.01.2000			68
69	ZB1- MA133	Viet Hong Dang	Tong	männlich	Hung Yen	Vietnam	29.09.2000	14h15		69
70	ZB1- MA134	Dinh Nhat	Tran	männlich	Ha Tinh	Vietnam	21.03.2000			70
71	ZB1- MA135	Dong Hung	Tran	männlich	Nam Dinh	Vietnam	20.01.2000	14h30		71
72	ZB1- MA136	Duc Luong	Tran	männlich	Ha Tinh	Vietnam	24.01.2000			72
73	ZB1- MA137	Duyen Hai	Tran	männlich	Nam Dinh	Vietnam	24.01.2000	14h30		73
74	ZB1- MA138	Hoang Yen	Tran	weiblich	Nam Dinh	Vietnam	10.03.1997			74
75	ZB1- MA139	Thi Hoa	Tran	weiblich	Hai Duong	Vietnam	15.09.2000	14h30		75
76	ZB1- MA140	Thi Hong	Tran	weiblich	Hai Phong	Vietnam	19.09.1995			76
77	ZB1- MA141	Thi Huong Giang	Tran	weiblich	Yen Bai	Vietnam	07.04.1992	14h30		77
78	ZB1- MA142	Thi Kieu Linh	Tran	weiblich	Ninh Binh	Vietnam	01.09.1993			78
79	ZB1- MA143	Thi Minh Anh	Tran	weiblich	Thai Binh	Vietnam	18.03.2000	14h30		79
80	ZB1- MA144	Thi My Hang	Tran	weiblich	Hua Thien - H	Vietnam	28.07.1998			80
81	ZB1- MA145	Thi Ngoc Trang	Tran	weiblich	Thai Binh	Vietnam	19.08.1997	14h45		81
82	ZB1- MA146	Thi Quynh Anh	Tran	weiblich	Hanoi	Vietnam	08.09.2000			82
83	ZB1- MA147	Thi Thao	Tran	weiblich	Nghe An	Vietnam	12.10.1993	14h45		83
84	ZB1- MA148	Thi Thu Phuong	Tran	weiblich	Quang Ninh	Vietnam	16.02.2000			84
85	ZB1- MA149	Thi Thuy Trang	Tran	weiblich	Thai Binh	Vietnam	15.04.2000	14h45		85
86	ZB1- MA150	Tra Thien Truc	Tran	weiblich	Hanoi	Vietnam	23.07.2001			86
87	ZB1- MA151	Trung Dong	Tran	männlich	Hai Duong	Vietnam	08.12.1998	14h45		87
88	ZB1- MA152	Thi My Linh	Truong	weiblich	Quang Binh	Vietnam	02.02.2000			88
89	ZB1- MA153	Thi Thanh Ha	Vo	weiblich	Quang Binh	Vietnam	13.08.2000	14h45		89
90	ZB1- MA154	Ky Duyen	Vu	weiblich	Hai Duong	Vietnam	30.01.1999			90
91	ZB1- MA155	Ngoc Anh	Vu	weiblich	Nam Dinh	Vietnam	20.03.2000	15h00		91
92	ZB1- MA156	Thi Thuy Linh	Vu	weiblich	Nghe An	Vietnam	11.10.2000			92
93	ZB1- MA157	Tuan Duy	Vu	männlich	Hai Phong	Vietnam	16.04.2000	15h00		93

Tổng danh sách: 93

Dự thi:

Bỏ thi:

Tổng Bài thi

Chú ý: Khi đi thi thí sinh chỉ cần mang theo hộ chiếu (bản gốc hoặc bản photocopy có công chứng) và thẻ dự thi có dán ảnh và đóng dấu (nếu không có giấy tờ trên sẽ không được tham dự kỳ thi). Hội đồng thi sẽ phát bút và nháp cho thí sinh.

